

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/HS-ST

Ngày 24/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và ông Trần Thế Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/TLST-HS, ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 26/5/2023 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2023/HSST-QĐ ngày 09/6/2023; số 27/2023/HSST-QĐ ngày 30/6/2023, đối với bị cáo:

HÀ B; sinh ngày 16/01/1984 tại thành phố Tuyên Quang;

Trú tại: Tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hà V (đã chết) và bà Hoàng L (sinh năm 1961); có vợ là: Phan N (sinh năm 1993) và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017).

Tiền án: Không.

Tiền sự: - Ngày 17/5/2019 Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1542/QĐ-XPHC, xử phạt Hà B về hành vi: Xây dựng công trình nhà ở, công trình kiên cố khác trái phép trong phạm vi đất giành cho đường bộ tại thôn K, xã Đ bằng hình thức phạt tiền (số tiền 17.500.000 đồng) và buộc Hà B tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng nhà ở trái phép, khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra.

- Ngày 19/02/2020 Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPVPHC, xử phạt Hà B về hành vi: Xây dựng quán bán hàng trên hành lang trực đường ĐT 186, thuộc thôn 4, phường

Đ, thành phố Tuyên Quang bằng hình thức phạt tiền (số tiền 2.500.000 đồng) và buộc Hà B tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng trái phép, khôi phục lại tình trạng ban đầu nhưng Hà B không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà tiếp tục xây dựng nhà ở.

Bị cáo đang bị bắt tạm giam từ ngày 18/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo Hà B: Ông Trần L - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư số 1 - Vĩnh Phúc, chi nhánh Tuyên Quang; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân thành phố T; địa chỉ: Tổ 9, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tô H - Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Đ - Trưởng phòng Q thành phố Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn T; sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Ông Tạ T2; sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Bà Lưu H2; sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố 18, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Bà Đỗ T2; sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn K; sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Ông Vương Đ2; sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Ông Hoàng T3; sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Ông Hoàng T4; sinh năm 1961; địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Ông Lý S; sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Ông Hoàng Q; sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Ông Hoàng V; sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Ông Hà C; sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

+ Bà Hoàng L; sinh năm 1961; địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố T,

tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

+ Chị Phan N; sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

+ Chị Nguyễn C2; sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

+ Anh Trần T5; sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/11/2003, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định số 886/QĐ-CT về việc thu hồi và giao đất để xây dựng đường dẫn cầu A giai đoạn 2, thuộc địa bàn xã Đ, huyện Y (nay là phường Đ, thành phố T). Trong đó có hộ ông Hà V (là bố đẻ của bị cáo Hà B; hiện nay ông V đã chết), địa chỉ thửa đất tại thôn K, xã Đ (nay là tổ dân phố 04, phường Đ, TP Tuyên Quang); diện tích đất bị thu hồi 3.850m² đất (gồm đất thổ cư 300m², đất vườn liền kề đất ở 3.350m², ao 200m²). Sau khi có quyết định thu hồi và căn cứ Quyết định số 1013/QĐ-CT ngày 10/12/2002 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án khả thi xây dựng công trình cầu A, huyện S và huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, Ban quản lý dự án - Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang đã tiến hành chi trả tiền đền bù cho ông Hà V 02 đợt (đợt 1 ngày 28/7/2003, đợt 2 ngày 25/11/2003) với tổng số tiền 67.018.100 đồng. Ngày 10/12/2004, ông Vùn nhận thêm tiền hỗ trợ 03 tháng thuê nhà 900.000 đồng và tiền thưởng di chuyển 4.000.000 đồng. Tổng số tiền ông Hà V đã nhận là 71.918.100 đồng.

Trong các năm 2019, 2020 và 2022, bị cáo Hà B đã nhiều lần có hành vi lấn chiếm đất đã bị thu hồi, tự ý xây dựng nhà trái phép trên diện tích đất lấn chiếm, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Tháng 3/2019, bị cáo liên hệ với anh Hoàng T (địa chỉ: Tổ 01, phường Đ, thành phố Tuyên Quang) mua 20.000 viên gạch và 30m³ cát với số tiền khoảng 20.000.000 đồng. Sau đó bị cáo nhờ anh em ruột là Hà C, Hà H2 và thuê các anh Hoàng Q, Hoàng V2, Lý S (trú cùng tổ dân phố) xây dựng cho bị cáo một ngôi nhà (cấp IV) trên khu vực đất thuộc hành lang an toàn giao thông đường bộ "ĐT 186" tại thôn K, xã Đ (nay là tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố Tuyên Quang), thuộc thửa đất số 119, tờ bản đồ địa chính số 45 đã được UBND tỉnh Tuyên Quang thu hồi theo Quyết định số 886/QĐ-CT ngày 12/11/2003 về việc thu hồi và giao đất để xây dựng đường dẫn cầu A, thuộc xã Đ, huyện Y- giai đoạn 2. Anh H2 và anh C giúp bị cáo xây được vài buổi thì nghỉ, còn anh Q được trả công 170.000 đồng/1 ngày, anh S và anh V2 được trả công 250.000 đồng/01 ngày. Đến ngày 23/4/2019, khi bị cáo đang xây nhà thì tổ công tác Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Sơn (nay là Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Tuyên Quang) kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi *xây dựng nhà ở trên đất hành lang giành cho đường bộ DT186; xây trên đất đã có quyết định thu hồi. Công trình tường chịu lực đầu tiên cách*

tim đường 14m, cách mép rãnh dọc trong cùng 7m. Chiều rộng công trình 4,2m; chiều sâu 17m; chiều cao 4m; tường xây gạch chỉ bố trụ, tường dày 110mm, mái lợp tôn. Bị cáo có mặt khi tổ công tác lập biên bản nhưng không ký biên bản. Đến ngày 17/5/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1542/QĐ-XPHC, xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền (số tiền 17.500.000 đồng) về hành vi *Xây dựng công trình nhà ở, công trình kiên cố khác trái phép trong phạm vi đất giành cho đường bộ tại thôn K, xã Đ và buộc bị cáo tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng nhà ở trái phép, khôi phục lại tình trạng ban đầu nhưng bị cáo không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tiếp tục xây dựng nhà ở.* Trong các ngày 06/01/2020, 10/01/2020, 04/5/2020, Ủy ban nhân dân phường Đ lập biên bản làm việc đôn đốc, yêu cầu bị cáo chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không chấp hành, không ký biên bản, bị cáo tiếp tục xây dựng công trình, đến cuối tháng 5/2019, công trình hoàn thiện.

Lần thứ hai: Tháng 2/2020, bị cáo tiếp tục liên hệ với anh Hoàng T mua 2.000 viên gạch, 05m³ cát với giá 4.500.000 đồng rồi nhờ các anh Hà C, Hà H2 xây dựng cho bị cáo một ngôi nhà (cấp IV) tại khu vực thuộc đất hành lang an toàn giao thông đường bộ "ĐT 186" tại tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố Tuyên Quang (thuộc thửa đất số 20, tờ bản đồ thu hồi giao đất số 02, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thu hồi theo Quyết định số 886/QĐ-CT ngày 12/11/2003 về việc thu hồi và giao đất để xây dựng đường dẫn cầu A, thuộc địa bàn xã Đ, huyện Yên Sơn, giai đoạn 2). Công trình này xây dựng cạnh công trình B xây năm 2019. Ngày 13/02/2020, khi bị cáo đang xây nhà thì tổ công tác Ủy ban nhân dân phường Đ đến kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi *"Xây quán bán hàng tạm thời trên trục đường ĐT 186, thuộc thôn 4, phường Đ (Xây móng bằng gạch xi măng rộng 30cm x 30cm, đang xây dựng tường bằng gạch xi măng 10cm, một cạnh tường đã xây cao 50cm. Vị trí xây dựng: Bên trái tuyến đường ĐT 186 tính từ km 11 đường Tuyên Quang - Hà Nội đi cầu C, cạnh ngã ba Khe Xoan. Diện tích xây dựng: Rộng 10m, sâu 10m = 100m², cách tim đường ĐT 186 là 12,4m).* Bị cáo có mặt khi tổ công tác lập biên bản nhưng không hợp tác ký biên bản. Ngày 19/02/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Tuyên Quang đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPVPHC đối với bị cáo về hành vi *Xây dựng quán bán hàng trên hành lang trục đường ĐT 186, thuộc thôn 4, phường Đ, TP Tuyên Quang* bằng hình thức phạt tiền (số tiền 2.500.000 đồng) và buộc bị cáo tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng trái phép, khôi phục lại tình trạng ban đầu nhưng bị cáo không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà tiếp tục xây dựng nhà ở. Ngày 29/12/2021, Ủy ban nhân dân phường Đ đã đôn đốc bị cáo thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không chấp hành mà tiếp tục xây dựng hoàn thiện công trình.

Lần thứ ba: Tháng 5/2022, bị cáo liên hệ với anh Hoàng T mua 2.000 viên gạch, 06m³ cát với giá 5.200.000 đồng rồi nhờ các anh Hà H2, Hà C và thuê anh Hoàng Q (trả công 200.000 đồng/01 ngày) để xây cho bị cáo một ngôi nhà (cấp IV) tại khu vực thuộc đất hành lang an toàn giao thông đường bộ "ĐT 186" tại tổ 4, phường Đ, thành phố Tuyên Quang (thuộc thửa đất số 20, tờ bản đồ thu hồi giao đất số 02, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thu hồi theo Quyết định số 886/QĐ-CT ngày

12/11/2003 về việc thu hồi và giao đất để xây dựng đường dẫn cầu A, thuộc địa bàn xã Đ, huyện Yên Sơn, giai đoạn 2). Công trình này xây dựng bên cạnh công trình xây dựng năm 2019 và 2020. Đến ngày 25/7/2022, khi bị cáo đang xây nhà thì tổ công tác của Ủy ban nhân dân phường Đ đến lập biên bản vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi "*Chiếm dụng đất của đường bộ, đất hành lang an toàn đường bộ để xây dựng công trình nhà ở*". Bị cáo có mặt khi tổ công tác lập biên bản nhưng không phối hợp ký biên bản. Sau khi bị lập biên bản vi phạm hành chính, bị cáo tiếp tục xây dựng, hoàn thiện công trình.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm, ngày 19/8/2022, Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Tuyên Quang ban hành Quyết định số 4263/QĐ-TĐC, tạm đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ.

Ngày 25/8/2022, Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang ban hành Quyết định số 3121/QĐ-CHS, chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm có dấu hiệu tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ngày 28/12/2022, Ủy ban nhân dân phường Đ ban hành Quyết định số 4421/QĐ-HB hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 18/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 09 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, tiến hành khám nghiệm hiện trường công trình xây dựng của bị cáo tại tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố Tuyên Quang. Công trình xây dựng gồm 03 gian nhà cấp 4 xây dựng kiên cố giáp nhau, phía trên có lợp mái tôn chống nóng.

+ Gian thứ nhất: Có biển quảng cáo "*N sửa chữa quần áo*". Phía trước là sân bê tông (phần hiên nhà) có kích thước dài 580cm được đo từ mép cổng của lề đường bên trái (theo hướng Ủy ban nhân dân phường Đ đi cầu An Hòa) đến mép trong hiên nhà. Rộng 520cm (đo từ mép sân bên trái đến mép sân bên phải, giáp sân quán "*Tóc Linda*"). Vị trí mái nhà cao cách mặt nền 460cm. Mép trong của hiên nhà cách tâm vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng giữa đường ĐT 186 là 1.170cm.

+ Gian thứ hai: Có biển "*Tóc LD*". Phía trước là khoảng sân bê tông dài giáp đường ĐT 186, kích thước dài 580cm được đo từ mép cổng của lề đường bên trái (theo hướng Ủy ban nhân dân phường Đ đi cầu An Hòa) đến mép trong hiên nhà. Rộng 520cm (đo từ mép sân bên trái đến mép sân bên phải, giáp sân quán quán "*BenTea88*"). Cao 460cm. Mép trong của hiên nhà cách tâm vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng giữa đường ĐT 186 là 1.170cm.

+ Gian thứ ba: Có biển quán "*BenTea88*" đo tương tự gian thứ nhất, thứ hai. Sân dài 580cm, rộng 520cm, cao 460cm. Mép trong của hiên nhà cách tâm vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng giữa đường ĐT 186 là 1170cm.

Tại bản Cáo trạng số 137/CT-VKSTP ngày 08 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hà B về tội: "Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai" theo điểm b, khoản 2, Điều 228 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang trình bày luận tội và rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo từ điểm b, khoản 2, Điều 228 Bộ luật Hình sự xuống khoản 1, Điều 228 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà B phạm tội “Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai”; áp dụng khoản 1, Điều 228; điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 08 tám tháng tù.

Trường hợp HĐXX xử phạt mức hình phạt tù bằng thời gian tạm giam thì trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác theo quy định tại Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải tháo dỡ công trình xây dựng trên đất hành lang an toàn giao thông đường ĐT 186 được UBND tỉnh Tuyên Quang thu hồi theo Quyết định số 886/QĐ-CT ngày 12/11/2003.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hà B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xác định là chủ đầu tư xây dựng 03 công trình xây dựng năm 2019, 2020, 2022 nêu trên. Ngày 15/02/2023, bị cáo thay đổi lời khai, không thừa nhận là chủ đầu tư xây dựng 03 công trình nêu trên. Tại phiên tòa ngày 24/7/2023 bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận bị cáo là chủ đầu tư xây dựng 03 công trình xây dựng năm 2019, 2020, 2022 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xác nhận nội dung các Biên bản vi phạm hành chính; biên bản khám nghiệm hiện trường là đúng, bị cáo không thắc mắc gì. Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang, bị cáo chỉ xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội trở thành người công dân tốt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội một phần xuất phát từ công tác quản lý, thu hồi, đền bù đất chưa thỏa đáng nhưng không có chính sách tái định cư cho gia đình bị cáo dẫn đến việc bị cáo bức xúc và xử sự không đúng là xây lều quán để bán hàng kiếm thêm thu nhập phục vụ nhu cầu cuộc sống, tuy nhiên khi bị xử phạt vi phạm hành chính bị cáo đã không thực hiện việc khiếu nại. Đồng thời việc cấm mốc lộ giới mới được thực hiện năm 2013 vì vậy trước đây bị cáo không xác định được mốc lộ giới nên đã xây dựng 03 công trình trên, việc xây dựng 03 công trình này chỉ lấn vào đất hành lang giao thông từ 1 mét đến 1,6 mét. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang và nhiều thành tích khác. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét các vụ án toàn diện, ra một bản án công tâm, thấu tình đạt lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai: Năm 2003 Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định thu hồi diện tích 3.850m² đất của gia đình bị cáo (thửa đất mang tên bố đẻ của bị cáo là ông Hà V) để xây dựng đường dẫn cầu A (đường ĐT 186) thuộc xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 2); địa chỉ thửa đất tại thôn K, xã Đ (nay là tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố Tuyên Quang), bố đẻ của bị cáo đã nhận tiền đền bù giải phóng mặt bằng 02 đợt với tổng số tiền là 67.018.000 đồng và tiền hỗ trợ 03 tháng thuê nhà 900.000 đồng; tiền thưởng di chuyển 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đã nhận là 71.918.100 đồng. Đến năm 2019, bị cáo thấy khu vực đất này chưa có ai sử dụng, và nhà nước chưa thực hiện việc tái định cư đất ở cho gia đình bị cáo nên bị cáo đã xây dựng công trình nhà ở mà không xin phép cơ quan, tổ chức nào, bị cáo cũng khai nếu có xin phép cũng không được vì đất hành lang giao thông, vì vậy chính quyền địa phương đã đến nhắc nhở, lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Xây dựng công trình nhà ở, công trình kiên cố khác trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ; do bị cáo nhận thức không đúng về các quy định của pháp luật nên bị cáo đã không ký biên bản nhưng bị cáo cũng không khiếu nại, thắc mắc gì về các quyết định xử phạt vi phạm hành chính này. Đến tháng 02/2020, bị cáo tiếp tục xây dựng thêm 01 công trình nhà ở trên đất hành lang an toàn giao thông đường bộ thuộc tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố Tuyên Quang (bên cạnh công trình nhà xây năm 2019) thì chính quyền địa phương cũng đến lập biên bản vi phạm hành chính. Đến tháng 5/2022, bị cáo tiếp tục xây dựng thêm 01 công trình nhà ở trên đất hành lang an toàn giao thông đường bộ thuộc tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố Tuyên Quang (bên cạnh các công trình nhà xây năm 2019 và 2020) thì chính quyền địa phương cũng đến lập biên bản vi phạm hành chính. Bị cáo nhận thấy hành vi bị cáo thực hiện là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận về việc làm của mình. Bị cáo cũng xác nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội “Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai” theo Điều 228 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản vi phạm hành chính, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù bị cáo đã nhiều lần tự ý thực hiện hành vi lấn chiếm đất, xây nhà trái phép trên diện tích đất đã bị thu hồi và đã bị xử phạt hành chính về hành vi vi phạm này nhưng bị cáo vẫn không chấp hành nộp phạt và thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, không tự tháo dỡ công trình đã xây dựng để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất mà vẫn tiếp tục cố ý vi phạm, tiếp tục xây dựng trái phép công trình trên đất, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quan hệ pháp luật về đất đai

được pháp luật hình sự bảo vệ do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai” là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy tại thời điểm khởi tố vụ án, các hành vi lấn chiếm đất, xây nhà trái phép trên diện tích đất lấn chiếm đã bị xử phạt vi phạm hành chính bằng các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đây là dấu hiệu cấu thành tội phạm nên hành vi lấn chiếm đất, xây nhà trái phép trên diện tích đất đã bị thu hồi bị cáo thực hiện tháng 5/2022 thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 228 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ (ông Hà V) được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang nên áp dụng điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

- Về hình phạt: Điều luật quy định: “ 1. Người nào lấn chiếm đất, chuyển quyền sử dụng đất hoặc sử dụng đất trái với các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”. Mặc dù tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực đất đai, tạo nên tiền lệ xấu trong việc quản lý sử dụng đất và gây ra sự bức xúc trong nhân dân tại địa phương. Bản thân bị cáo có đầy đủ nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như đã nêu trên, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt nên cần chấp nhận. Xét thấy bị cáo đang bị tạm giam và HĐXX quyết định áp dụng thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam, theo quy định tại Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự HĐXX quyết định trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với công trình xây dựng nhà ở trái phép vào năm 2022 tại khu vực phía bên trái đường ĐT186 theo hướng từ đường Quốc lộ 2 đi cầu A thuộc tổ dân phố 4, phường Đ, thành phố Tuyên Quang là 01 nhà ở cấp 4, mái nhà lợp bằng tôn, diện tích sân dài 580cm, rộng 520cm, cao 460cm. Mép trong của hiên nhà cách tâm vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng giữa đường ĐT 186 là 1170cm cần buộc tháo dỡ.

[5] Trong vụ án này còn có các anh Hà C, Hoàng Q, Hoàng V2, Lý S được bị cáo thuê xây nhà nhưng không biết vị trí xây dựng thuộc đất hành lang an toàn giao

thông đường bộ, không được phép lấn chiếm, xây dựng công trình nhà ở nên không xem xét, xử lý.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai còn có anh Hà H2 cùng tham gia xây nhà cho bị cáo, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập anh H2 đến làm việc nhưng anh H2 không có mặt tại địa phương, tuy nhiên căn cứ vào lời khai của bị cáo và lời khai của những người cùng tham gia xây dựng có đủ căn cứ xác định anh H2 không biết vị trí xây dựng thuộc đất hành lang an toàn giao thông đường bộ, không được phép lấn chiếm, xây dựng công trình nhà ở nên không xem xét, xử lý.

Quá trình điều tra, ngày 04/01/2023, tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang tiến hành khám nghiệm hiện trường tại tổ dân phố 04, phường Đ, thành phố Tuyên Quang, bị cáo Hà B có hành vi dùng điện thoại ghi hình, có lời nói không đúng mực với tổ công tác, tự cởi bỏ quần áo trên người, đi vào nhà lấy dao đi về phía tổ công tác nhưng được người dân ngăn cản nên bị cáo dừng lại, xét hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội Chống người thi hành công vụ quy định tại Điều 330 Bộ luật Hình sự nên không xem xét xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, Điều 228; điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà B phạm tội “Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai”.

Xử phạt: Bị cáo Hà B 06 (sáu) tháng 08 (tám) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ ngày 18/01/2023.

2. Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Hà B đang bị tạm giam, nếu bị cáo Hà B không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Buộc bị cáo phải tháo dỡ công trình xây dựng nhà ở trái phép vào năm 2022 tại khu vực phía bên trái đường ĐT186 theo hướng từ đường Quốc lộ 2 đi cầu A thuộc tổ dân phố 4, phường Đ, thành phố Tuyên Quang là 01 nhà ở cấp 4, mái nhà lợp bằng tôn, diện tích sân dài 580cm, rộng 520cm, cao 460cm. Mép trong của hiên nhà cách tâm vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng giữa đường ĐT 186 là 1170cm.

4. Căn cứ: Các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NLQ;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- TAND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- UBND P. Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh TQuang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang

